

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *24* /TTr-UBND

TP. Nam Định, ngày *05* tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc xin ý kiến về “Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định,
thành lập 03 phường và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã
thuộc thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc”**

Kính gửi: Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Nam Định.

Thực hiện Thông báo số 588-TB/TU ngày 12/6/2023 của của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 26/5/2023 của Tỉnh uỷ Nam Định “về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 17/8/2023 của UBND thành phố Nam Định về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thành phố Nam Định giai đoạn 2023-2025;

Thực hiện Thông báo số 745-TB/TU ngày 05/02/2024 thông báo kết luận của Ban Thường vụ Thành uỷ Nam Định về Đề án Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc TP. Nam Định, huyện Mỹ Lộc.

Thực hiện Văn bản số 728/UBND-VP8 ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Văn bản số 774/UBND-VP8 ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Thực hiện Văn bản số 77/SNV-XDCQ ngày 09/01/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Nam Định về việc gửi tài liệu phục vụ tổ chức lấy ý kiến cử tri; Văn bản số 240/SNV-XDCQ ngày 23/01/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Nam Định về việc gửi dự thảo Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc TP. Nam Định, huyện Mỹ Lộc;

Từ ngày 19/01/2024 đến ngày 21/01/2024 UBND các phường xã đã tổ chức tiến hành lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; HĐND các phường, xã đã tiến hành họp thảo luận, biểu quyết, ban hành Nghị quyết đối với chủ trương của Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc TP. Nam Định, huyện Mỹ Lộc;

Ngày 01/02/2024, UBND thành phố đã lấy ý kiến các thành viên UBND thành phố về chủ trương của “Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc”;

Xét đề nghị của Phòng Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 65/TTr-P.NV ngày 05/02/2024.

UBND thành phố trân trọng báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc

1. Phương án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Nam Định

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của huyện Mỹ Lộc (có diện tích tự nhiên là 74,49 km², đạt 23,6% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 84.045 người, đạt 70% so với tiêu chuẩn) vào thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 46,41 km², đạt 30,9% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 280.136 người, đạt 186,8% so với tiêu chuẩn).

2. Phương án thành lập phường thuộc thành phố Nam Định

2.1. Thành lập phường Nam Phong trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nam Phong, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 6,58 km², đạt 31,3% so với tiêu chuẩn xã, đạt 119,67% so với tiêu chuẩn phường; quy mô dân số là 9.160 người, đạt 114,5% so với tiêu chuẩn xã, đạt 130,86% so với tiêu chuẩn phường).

2.2. Thành lập phường Nam Vân trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nam Vân, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 5,62 km², đạt 26,8% so với tiêu chuẩn xã, đạt 102,18% so với tiêu chuẩn phường; quy mô dân số là 7.637 người, đạt 95,5 % so với tiêu chuẩn xã, đạt 109,1 so với tiêu chuẩn phường).

3. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Nam Định

3.1. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lộc An, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 3,33 km², đạt 15,86% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.674 người, đạt 95,93% so với tiêu chuẩn) và phường Văn Miếu, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,43 km², đạt 7,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.967 người, đạt 170,96% so với tiêu chuẩn) và phường Trường Thi, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,68 km², đạt 12,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 17.768 người, đạt 253,83% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Dự kiến tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Trường Thi.

Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: “*phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên*”.

- Xã Lộc An, phường Văn Miếu và phường Trường Thi phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông; có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển và các điều kiện kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính khác trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Trước đó năm 2018 xã Lộc An đã được đánh giá cơ bản đạt “trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với quận, phường” cùng với Đề án thành lập phường Lộc Hòa, phường Mỹ Xá. Tuy nhiên, do xã Lộc An không đủ tiêu chuẩn về diện tích của phường nên chưa đủ điều kiện để thành lập phường.

3.2. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hạ Long, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,59 km², đạt 10,73% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 20.391 người, đạt 291,30% so với tiêu chuẩn) và phường Thống Nhất, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,68 km², đạt 12,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.556 người, đạt 136,51% so với tiêu chuẩn) và phường Quang Trung, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,30 km², đạt 5,45% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.268 người, đạt 160,97% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Dự kiến tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Quang Trung.

Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *“phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên”*.

- 03 phường: Hạ Long, Thống Nhất, Quang Trung có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển, phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông, có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng.

- Đảm bảo sự tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính khác trong giai đoạn 2026 - 2030.

3.3. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,73 km², đạt 13,27% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.064 người, đạt 186,63% so với tiêu chuẩn) và phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,64 km², đạt 11,64% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.638 người, đạt 109,11% so với tiêu chuẩn) và phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,52 km², đạt 9,45% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 10.552 người, đạt 150,74% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Dự kiến tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Vị Xuyên.

Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *“phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn*

vị hành chính cùng cấp trở lên”.

- 03 phường: Trần Tế Xương, Vị Hoàng, Vị Xuyên phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông; có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển và các điều kiện kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính khác trong giai đoạn 2026 - 2030.

3.4. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phan Đình Phùng, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,39 km², đạt 7,09% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.520 người, đạt 121,71% so với tiêu chuẩn) và phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,21 km², đạt 3,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.362 người, đạt 90,89% so với tiêu chuẩn) và phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,36 km², đạt 6,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.713 người, đạt 95,90% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Dự kiến tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Trần Hưng Đạo.

Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *“phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên”*.

- 03 phường: Phan Đình Phùng, Nguyễn Du, Trần Hưng Đạo phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông; có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển và các điều kiện kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn 2026 - 2030.

3.5. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,36 km², đạt 6,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.477 người, đạt 78,24% so với tiêu chuẩn) với phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,91 km², đạt 16,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 12.702 người, đạt 181,46% so với tiêu chuẩn) và phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,79 km², đạt 14,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 12.947 người, đạt 184,96% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Dự kiến tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Năng Tĩnh.

Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *“phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của*

đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên”.

- 03 phường: Ngô Quyền, Trần Quang Khải, Năng Tĩnh phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông; có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển và các điều kiện kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính khác trong giai đoạn 2026 - 2030.

3.6. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bà Triệu, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,27 km², đạt 4,91% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.399 người, đạt 105,70% so với tiêu chuẩn) với phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,46 km², đạt 8,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.286 người, đạt 132,66% so với tiêu chuẩn) và phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,64 km², đạt 11,64% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 14.638 người, đạt 209,11% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Dự kiến tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Cửa Bắc.

Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *“phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên”.*

- 03 phường: Bà Triệu, Trần Đăng Ninh, Cửa Bắc phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông; có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển và các điều kiện kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp đơn vị hành chính khác trong giai đoạn 2026 - 2030.

(Nội dung chi tiết có Đề án theo tài liệu gửi kèm)

II. Kết quả lấy ý kiến cử tri và Quyết nghị của HĐND cấp xã về nội dung liên quan đến Đề án

1. Về mở rộng địa giới hành chính thành phố Nam Định

Thành phố Nam Định có 175.043/175.500 cử tri trên địa bàn thành phố (đạt 99,74%) nhất trí với chủ trương Mở rộng ĐGHHC thành phố Nam Định *(có biểu chi tiết kèm theo)*. HĐND các phường xã đã ban hành các Nghị quyết tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHHC thành phố Nam Định và các nội dung liên quan *(có biểu chi tiết kèm theo)*.

2. Về thành lập phường

2.1. Thành lập phường Nam Phong

Xã Nam Phong có 6.715/6.738 cử tri trên địa bàn xã Nam Phong (đạt

99,66%) nhất trí với chủ trương thành lập phường Nam Phong; HĐND xã Nam Phong đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; thành lập phường Nam Phong trên cơ sở nguyện trạng diện tích, dân số của xã Nam Phong.

2.2. Thành lập phường Nam Vân

Xã Nam Vân có 5.063/5.128 cử tri trên địa bàn xã Nam Vân (đạt 98,73%) nhất trí với chủ trương thành lập phường Nam Vân; HĐND xã Nam Vân đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; thành lập phường Nam Vân trên cơ sở nguyện trạng diện tích, dân số của xã Nam Vân.

3. Về sắp xếp ĐVHC cấp xã

3.1. Về sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu với phường Trường Thi để thành lập phường Trường Thi

- Xã Lộc An: Có 5.809/5.830 cử tri trên địa bàn (đạt 99,64%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 5.819/5.830 cử tri trên địa bàn (đạt 99,61) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND xã Lộc An đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu với phường Trường Thi thành phường Trường Thi.

- Phường Văn Miếu: Có 7.350/7.363 cử tri trên địa bàn (đạt 99,82%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 7.350/7.363 cử tri trên địa bàn (đạt 99,82%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Văn Miếu đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 31/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu với phường Trường Thi thành phường Trường Thi.

- Phường Trường Thi: Có 11.864/11.909 cử tri trên địa bàn (đạt 99,62%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 11.862/11.909 cử tri trên địa bàn (đạt 99,61%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Trường Thi có Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu với phường Trường Thi thành phường Trường Thi.

3.2. Về sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất với phường Quang Trung để thành lập phường Quang Trung

- Phường Hạ Long: Có 10.146/10.156 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 10.146/10.156 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Hạ Long đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất với phường Quang Trung thành phường Quang Trung.

- Phường Thống Nhất: Có 5.545/5.551 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 5.545/5.551 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Thống Nhất đã ban hành Nghị

quyết số 36/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất với phường Quang Trung thành phường Quang Trung.

- Phường Quang Trung: Có 6.091/6.097 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 6.091/6.097 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Quang Trung đã ban hành Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất với phường Quang Trung thành phường Quang Trung.

3.3. Về sáp nhập phường Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng với phường Vị Xuyên để thành lập phường Vị Xuyên.

- Phường Trần Tế Xương: Có 9.111/9.155 cử tri trên địa bàn (đạt 99,52%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 9.119/9.155 cử tri trên địa bàn (đạt 99,61%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Trần Tế Xương đã ban hành Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng với phường Vị Xuyên thành phường Vị Xuyên.

- Phường Vị Hoàng: Có 4.900/4.905 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 4.900/4.905 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Vị Hoàng đã ban hành Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng với phường Vị Xuyên thành phường Vị Xuyên.

- Phường Vị Xuyên: Có 5.765/5.766 cử tri trên địa bàn (đạt 99,98%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 5.765/5.766 cử tri trên địa bàn (đạt 99,98%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Vị Xuyên đã ban hành Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng với phường Vị Xuyên thành phường Vị Xuyên.

3.4. Về sáp nhập phường Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du với phường Trần Hưng Đạo để thành lập phường Trần Hưng Đạo

- Phường Phan Đình Phùng: Có 5.319/5.343 cử tri trên địa bàn (đạt 99,55%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 5.323/5.343 cử tri trên địa bàn (đạt 99,63%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Phan Đình Phùng đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du với phường Trần Hưng Đạo thành phường Trần Hưng Đạo.

- Phường Nguyễn Du: Có 3.625/3.635 cử tri trên địa bàn (đạt 99,72%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 3.625/3.635 cử tri trên địa bàn (đạt 99,72%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Nguyễn Du đã ban hành Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du với phường Trần Hưng Đạo thành phường Trần Hưng Đạo.

- Phường Trần Hưng Đạo: Có 3.981/3.983 cử tri trên địa bàn (đạt 99,95%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 3.981/3.983 cử tri trên địa bàn (đạt 99,95%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Trần Hưng Đạo đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du với phường Trần Hưng Đạo thành phường Trần Hưng Đạo.

3.5. Về sáp nhập phường Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải với phường Năng Tĩnh để thành lập phường Năng Tĩnh

- Phường Ngô Quyền: Có 3.137/3.140 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 3.137/3.140 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Ngô Quyền đã ban hành Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải với phường Năng Tĩnh thành phường Năng Tĩnh.

- Phường Trần Quang Khải: Có 6.343/6.349 cử tri trên địa bàn (đạt 99,91%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 6.343/6.349 cử tri trên địa bàn (đạt 99,91%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Trần Quang Khải đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải với phường Năng Tĩnh thành phường Năng Tĩnh.

- Phường Năng Tĩnh: Có 7.790/7.798 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 7.790/7.798 cử tri trên địa bàn (đạt 99,9%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Năng Tĩnh đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải với phường Năng Tĩnh thành phường Năng Tĩnh.

3.6. Về sáp nhập phường Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh với phường Cửa Bắc để thành lập phường Cửa Bắc

- Phường Bà Triệu: Có 4.951/4.963 cử tri trên địa bàn (đạt 99,76%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 4.951/4.963 cử tri trên địa bàn (đạt 99,76%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Bà Triệu có Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh với phường Cửa Bắc thành phường Cửa Bắc.

- Phường Trần Đăng Ninh: Có 5.183/5.193 cử tri trên địa bàn (đạt 99,81%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 5.183/5.193 cử tri trên địa bàn (đạt 99,81%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Trần Đăng Ninh đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh với phường Cửa Bắc thành phường Cửa Bắc.

- Phường Cửa Bắc: Có 10.668/10.726 cử tri trên địa bàn (đạt 99,46%) nhất trí với chủ trương sáp nhập ĐVHC; có 10.668/10.726 cử tri trên địa bàn (đạt 99,46%) nhất trí với tên gọi ĐVHC mới; HĐND phường Cửa Bắc đã ban hành Nghị quyết

số 01/NQ-HĐND ngày 30/01/2024 tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định; sáp nhập phường Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh với phường Cửa Bắc thành phường Cửa Bắc.

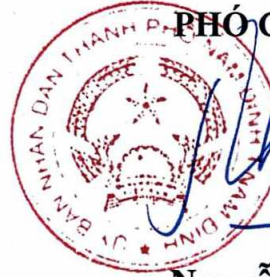
UBND thành phố trân trọng báo cáo, kính trình Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Nam Định xem xét, cho ý kiến về Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc.

Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định kính trình./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Phòng Nội vụ TP;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Như

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI VỀ VIỆC MỞ RỘNG ĐGHC TP. NAM ĐỊNH

(Kèm theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 05/02/2024 của UBND thành phố Nam Định)

STT	Phường, xã	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	
1	Xã Lộc An	5.830	5.826	99.93	5.822	99.86	4	0.07	
2	Phường Văn Miếu	7.363	7.356	99.90	7.349	99.81	7	0.10	
3	Phường Trường Thi	11.909	11.886	99.81	11.863	99.61	23	0.19	
4	Phường Hạ Long	10.156	10.146	99.90	10.146	99.90		-	
5	Phường Thống Nhất	5.551	5.545	99.89	5.545	99.89		-	
6	Phường Quang Trung	6.097	6.091	99.90	6.091	99.90		-	
7	Phường Trần Tế Xương	9.155	9.136	99.79	9.117	99.58	19	0.21	
8	Phường Vị Hoàng	4.905	4.900	99.90	4.900	99.90		-	
9	Phường Vị Xuyên	5.767	5.766	99.98	5.765	99.97	1	0.02	
10	Phường Phan Đình Phùng	5.343	5.339	99.93	5.335	99.85	4	0.07	
11	Phường Nguyễn Du	3.635	3.630	99.86	3.625	99.72	5	0.14	
12	Phường Trần Hưng Đạo	3.983	3.981	99.95	3.979	99.90	2	0.05	
13	Phường Ngô Quyền	3.140	3.137	99.90	3.137	99.90		-	
14	Phường Trần Quang Khải	6.349	6.343	99.91	6.343	99.90		-	
15	Phường Năng Tĩnh	7.798	7.790	99.90	7.790	99.90		-	
16	Phường Bà Triệu	4.963	4.957	99.88	4.951	99.76	6	0.12	
17	Phường Trần Đăng Ninh	5.193	5.188	99.90	5.179	99.73	9	0.17	
18	Phường Cửa Bắc	10.726	10.697	99.73	10.668	99.46	29	0.27	
19	Phường Lộc Hạ	8.958	8.949	99.90	8.949	99.90		-	
20	Phường Lộc Vượng	11.342	11.331	99.90	11.320	99.81	11	0.10	
21	Phường Lộc Hòa	8.089	8.066	99.72	8.043	99.43	23	0.28	
22	Phường Mỹ Xá	12.738	12.725	99.90	12.712	99.80	13	0.10	
23	Phường Cửa Nam	4.644	4.640	99.91	4.636	99.83	4	0.09	
24	Xã Nam Phong	6.738	6.728	99.85	6.718	99.70	10	0.15	

OK

STT	Phường, xã	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	
25	Xã Nam Vân	5.128	5.094	99.34	5.060	98.67	34	0.66	
	Tổng	175.500	175.247	99.86	175.043	99.74	204	0.12	

OK

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI VỀ VIỆC THÀNH LẬP PHƯỜNG
(NAM PHONG, NAM VÂN)

(Kèm theo Hồ trình số 14/TTr-UBND ngày 02/02/2024 của UBND thành phố Nam Định)



STT	Phường, xã	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến				Ghi chú
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		
					Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	
I	Về thành lập phường Nam Phong								
1	Xã Nam Phong	6.738	6.728	99.85	6.715	99.66	13	0.19	
II	Về thành lập phường Nam Vân								
1	Xã Nam Vân	5.128	5.094	99.34	5.063	98.73	31	0.60	

OK



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI VỀ VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

(Kèm theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 05/02/2024 của UBND thành phố Nam Định)

STT	Phường, xã	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến về phương án sắp xếp				Kết quả lấy ý kiến về tên gọi ĐVHC sau sắp xếp				Ghi chú
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Không đồng ý		
					Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	
1	Xã Lộc An	5.830	5.826	99.93	5.819	99.81	7	0.12	5.809	99.64	17	0.29	
2	Phường Văn Miếu	7.363	7.356	99.90	7.350	99.82	6	0.08	7.350	99.82	6	0.08	
3	Phường Trường Thi	11.909	11.886	99.81	11.862	99.61	24	0.20	11.864	99.62	22	0.18	
	Cộng P. Trường Thi (mới)	25.102	25.068	99.86	25.031	99.72	37	0.15	25.023	99.69	45	0.18	
4	Phường Hạ Long	10.156	10.146	99.90	10.146	99.90		-	10.146	99.90		-	
5	Phường Thống Nhất	5.551	5.545	99.89	5.545	99.89		-	5.545	99.89		-	
6	Phường Quang Trung	6.097	6.091	99.90	6.091	99.90		-	6.091	99.90		-	
	Cộng P. Quang Trung (mới)	21.804	21.782	99.90	21.782	99.90	0	-	21.782	99.90	0	-	
7	Phường Trần Tế Xương	9.155	9.136	99.79	9.119	99.61	17	0.19	9.111	99.52	25	0.27	
8	Phường Vị Hoàng	4.905	4.900	99.90	4.900	99.90		-	4.900	99.90		-	
9	Phường Vị Xuyên	5.767	5.766	99.98	5.765	99.97	1	0.02	5.765	99.97	1	0.02	

Handwritten mark

STT	Phường, xã	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến về phương án sắp xếp				Kết quả lấy ý kiến về tên gọi ĐVHC sau sắp xếp				Ghi chú
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Không đồng ý		
					Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cử tri trên địa bàn (%)	
	Cộng P. Vị Xuyên (mới)	19.827	19.802	99.87	19.784	99.78	18	0.09	19.776	99.74	26	0.13	
10	Phường Phan Đình Phùng	5.343	5.339	99.93	5.323	99.63	16	0.30	5.319	99.55	20	0.37	
11	Phường Nguyễn Du	3.635	3.630	99.86	3.625	99.72	5	0.14	3.625	99.72	5	0.14	
12	Phường Trần Hưng Đạo	3.983	3.981	99.95	3.981	99.95		-	3.981	99.95		-	
	Cộng P. Trần Hưng Đạo (mới)	12.961	12.950	99.92	12.929	99.75	21	0.16	12.925	99.72	25	0.19	
13	Phường Ngô Quyền	3.140	3.137	99.90	3.137	99.90		-	3.137	99.90		-	
14	Phường Trần Quang Khải	6.349	6.343	99.91	6.343	99.90		-	6.343	99.91		-	
15	Phường Năng Tĩnh	7.798	7.790	99.90	7.790	99.90		-	7.790	99.90		-	
	Cộng P. Năng Tĩnh (mới)	17.287	17.270	99.90	17.270	99.90	0	-	17.270	99.90	0	-	
16	Phường Bà Triệu	4.963	4.957	99.88	4.951	99.76	6	0.12	4.951	99.76	6	0.12	
17	Phường Trần Đăng Ninh	5.193	5.188	99.90	5.183	99.81	5	0.10	5.183	99.81	5	0.10	
18	Phường Cửa Bắc	10.726	10.697	99.73	10.668	99.46	29	0.27	10.668	99.46	29	0.27	
	Cộng P. Cửa Bắc (mới)	20.882	20.842	99.81	20.802	99.62	40	0.19	20.802	99.62	40	0.19	

21

DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND CẤP XÃ ĐỐI VỚI CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐỀ ÁN

(Kèm theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 05/02/2024 của UBND thành phố Nam Định)

TT	Đơn vị ban hành	Số văn bản	Ngày văn bản	Nội dung Nghị quyết
1	HĐND Xã Lộc An	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu và phường Trường Thi để thành lập phường Trường Thi
2	HĐND Phường Văn Miếu	01/NQ-HĐND	31/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu và phường Trường Thi để thành lập phường Trường Thi
3	HĐND Phường Trường Thi	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập xã Lộc An với phường Văn Miếu và phường Trường Thi để thành lập phường Trường Thi
4	HĐND Phường Hạ Long	01/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất và phường Quang Trung để thành lập phường Quang Trung
5	HĐND Phường Thống Nhất	36/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất và phường Quang Trung để thành lập phường Quang Trung
6	HĐND Phường Quang Trung	37/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập phường Hạ Long với phường Thống Nhất và phường Quang Trung để thành lập phường Quang Trung
7	HĐND Phường Trần Tế Xương	41/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng và phường Vị Xuyên để thành lập phường Vị Xuyên
8	HĐND Phường Vị Hoàng	36/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng và phường Vị Xuyên để thành lập phường Vị Xuyên
9	HĐND Phường Vị Xuyên	42/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Trần Tế Xương với phường Vị Hoàng và phường Vị Xuyên để thành lập phường Vị Xuyên
10	HĐND Phường Phan Đình Phùng	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du và phường Trần Hưng Đạo để thành lập phường Trần Hưng Đạo
11	HĐND Phường Nguyễn Du	32/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du và phường Trần Hưng Đạo để thành lập phường Trần Hưng Đạo
12	HĐND Phường Trần Hưng Đạo	02/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Phan Đình Phùng với phường Nguyễn Du và phường Trần Hưng Đạo để thành lập phường Trần Hưng Đạo
13	HĐND Phường Ngô Quyền	38/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải và phường Năng Tĩnh để thành lập phường Năng Tĩnh

✓

TT	Đơn vị ban hành	Số văn bản	Ngày văn bản	Nội dung Nghị quyết
14	HĐND Phường Trần Quang Khải	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải và phường Năng Tĩnh để thành lập phường Năng Tĩnh
15	HĐND Phường Năng Tĩnh	01/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Ngô Quyền với phường Trần Quang Khải và phường Năng Tĩnh để thành lập phường Năng Tĩnh
16	HĐND Phường Bà Triệu	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh và phường Cửa Bắc để thành lập phường Cửa Bắc
17	HĐND Phường Trần Đăng Ninh	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh và phường Cửa Bắc để thành lập phường Cửa Bắc
18	HĐND Phường Cửa Bắc	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; Sáp nhập Bà Triệu với phường Trần Đăng Ninh và phường Cửa Bắc để thành lập phường Cửa Bắc
19	HĐND Phường Lộc Hạ	46/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định
20	HĐND Phường Lộc Vượng	34/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định
21	HĐND Phường Lộc Hòa	36/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định
22	HĐND Phường Mỹ Xá	34/NQ-HĐND	29/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định
23	HĐND Phường Cửa Nam	36/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định
24	HĐND Xã Nam Phong	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; thành lập phường Nam Phong
25	HĐND Xã Nam Vân	01/NQ-HĐND	30/01/2024	Tán thành chủ trương Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định; thành lập phường Nam Vân